

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 864/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 20 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của UBND tỉnh Phú Yên về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Phú Yên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên (danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2012
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

STT	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Lý do bãi bỏ
I		Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	
1	T-PYE-152133-TT	Thủ tục thẩm định, quyết định thành lập cơ sở bảo trợ xã hội công lập	Không phù hợp
2	T-PYE-152141-TT	Thủ tục Giải thể cơ sở bảo trợ xã hội	Không phù hợp
3	T-PYE-152148-TT	Thủ tục Thay đổi tên cơ sở, trụ sở, Giám đốc, quy chế bảo trợ xã hội	Không phù hợp
4	T-PYE-152158-TT	Thủ tục Tiếp nhận các đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở bảo trợ xã hội	Không phù hợp
5	T-PYE-152181-TT	Thủ tục Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào nhà ở xã hội	Không phù hợp
6	T-PYE-152255-TT	Thủ tục Chi hỗ trợ cho trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm hại tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm	Hết hiệu lực thi hành
II		Lĩnh vực Xây dựng	
1	T-PYE-136808-TT	Thủ tục Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đầu tư xây dựng công trình (đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, giao thông, công nghiệp vật liệu xây dựng, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị ở địa phương - đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước)	Không còn phù hợp
2	T-PYE-136950-TT	Thủ tục Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đầu tư xây dựng công trình (đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, chế tạo máy, luyện kim và các công trình công nghiệp chuyên ngành khác (trừ công trình công nghiệp vật liệu xây dựng), công trình thủy lợi, đê điều, cấp, thoát nước khu dân cư ngoài đô thị, các công trình cấp thoát nước	Không còn phù hợp

		nuôi trồng thủy sản, công trình lâm sinh và các công trình nông nghiệp chuyên ngành khác - đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước)	
3	T-PYE-136995-TT	Thủ tục Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đầu tư xây dựng công trình (đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, giao thông, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, chế tạo máy, luyện kim, công nghiệp vật liệu xây dựng, các công trình công nghiệp chuyên ngành khác, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị ở địa phương - đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước)	Không còn phù hợp
III		Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	
1	T-PYE-137291-TT	Thủ tục Thỏa thuận địa điểm xây dựng công trình (đối với công trình xây dựng trong khu vực chưa có đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt)	Không còn phù hợp
2	T-PYE-137371-TT	Thủ tục Thỏa thuận thông số quy hoạch xây dựng (đối với trường hợp công trình xây dựng trong khu vực chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được duyệt)	Không còn phù hợp
IV		Lĩnh vực Môi trường	
1	T-PYE-132364-TT	Thủ tục Đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung	Không còn phù hợp
V		Lĩnh vực Đất đai	
1	T-PYE-126190-TT	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người nhận quyền sử dụng đất (điểm k, điểm l khoản I Điều 99 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP)	Không còn phù hợp